

Gia Lâm, ngày 06 tháng 05 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 50/2020/TLST-HNGĐ ngày 05/02/2020, về việc: Ly hôn, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Đăng Nguyễn Đăng N, sinh năm 1989; ĐKKHKT: Tổ dân phố H, xã Đ, huyện G, thành phố H; nơi cư trú: Số X Phố H, thị trấn Y, huyện G, thành phố H.

Bị đơn: Anh Vũ Khắc C, sinh năm 1988; ĐKKHKT: Tổ dân phố H, xã Đ, huyện G, thành phố H; nơi cư trú: Số X Phố H, thị trấn Y, huyện G, thành phố H.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 04 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 04 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Nguyễn Đăng N và anh Vũ Khắc C.

2. Công nhận sự thoả thuận của Nguyễn Đăng N và anh Vũ Khắc C, cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

và anh C xác nhận vợ chồng có một con chung là cháu Vũ Tuệ A, sinh ngày 15/08/2019.

Giao cho Nguyễn Đăng N trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Tuệ A kể từ thời điểm vợ chồng ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác về nuôi con.

Anh Vũ Khắc C không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho Nguyễn Đăng N đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Vũ Khắc C có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung vợ chồng: Nguyễn Đăng N và anh C xác nhận vợ chồng không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2.3. Về nợ chung vợ chồng: Nguyễn Đăng N và anh C xác nhận vợ chồng không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ghi nhận sự tự nguyện của Nguyễn Đăng N chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà Nguyễn Đăng N đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2010/0005056 ngày 04/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm. Hoàn trả Nguyễn Đăng N 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Gia Lâm;
- Chi cục THADS huyện Gia Lâm;
- UBND xã Đ, huyện G (Đăng ký kết hôn số 01/2019 ngày 03/01/2019);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Như Trọng